

I. CÁC LỚP KHÓA 16, 17, 18

Thứ	Lớp Buổi	16DTH1	16DTH2	16DTH3	17DCNTT1	17DCNTT2	17DCNPM	18DCNTT1	18DCNTT2	18DCNPM
Hai 22/9	S	XML và ứng dụng - 4 (T. Tuấn - P. A7)		Bảo trì PM - 3 (T. Nghĩa - P. A9)	Hệ điều hành - 4 (T. Hạnh - P. A10)			Tiếng anh CB3 -4 (C. Út - P. 13)	Cấu trúc dữ liệu - 4 (T. Viêm - P. A8)	XSTK - 4 (T. Hoàn - P. 14)
	C	Hợp khoa và hợp xét thi đua năm học 2024 - 2025 lúc 14h00 PM1, thành phần tất cả giảng viên khoa.								
Ba 23/9	S	Kỹ năng mềm - 4 (C. Phước - P. A9)		Kiểm thử và đảm bảo chất lượng PM - 4 (C. Quyết - P. A7)	Lập trình Python - 4 (T. Tuấn - P. A10)	Lập trình GDND - 4 (C. Trâm - PM5)		XSTK - 4 (T. Linh - P. 13)	CSDL - 4 (T. Thừa- P. A8)	Lý thuyết đồ thị - 3 (T. Trọng - P. 15)
	C		XML và ứng dụng - 4 (T. Tuấn - P. 13)	Kiểm thử và đảm bảo chất lượng PM - 4 (C. Quyết - P. A7)	Mạng máy tính - 4 (C. Lợi - P. A8)	Hệ điều hành - 4 (T. Hạnh - P. A9)	Mạng máy tính - 4 (T. Toàn - P. A10)	CSDL - 4 (C. Anh - P. 15)		Cơ sở dữ liệu - 3 (C. Trâm - P. 14)
Tư 24/9	S	IoT - 4 (T. Toàn - P. A9)		Kiểm thử và đảm bảo chất lượng PM - 4 (C. Quyết - P. A7)	Lập trình GDND - 4 (C. Trâm - PM5)				CSDL - 4 (T. Thừa- P. A8)	
	C	XML và ứng dụng - 4 (T. Tuấn - P. A9)	IoT - 4 (T. Toàn - P. A8)	Kiểm thử và đảm bảo chất lượng PM - 4 (C. Quyết - P. A7)	Lịch sử ĐCSVN - 4 (C. Kiều - P. A10)	Lập trình GDND - 4 (C. Trâm - PM5)	Phân tích TKHT - 4 (C. Anh - P. 13)	CNXHKH - 3 (C. Trang - P. 14)		
Năm 25/9	S	Lắp ráp cài đặt - 4 (T. Nghĩa - P. A8)	Kỹ năng mềm - 4 (C. Phước - P. A7)	Hệ QTCSDL - 4 (T. Hạnh - P. A9)		Lập trình Python - 4 (T. Hôn - P. A10)		Cấu trúc dữ liệu - 4 (T. Viêm - P. 14)	Lý thuyết đồ thị - 3 (T. Hải - P. 15)	
	C			Khai mô dữ liệu - 4 (T. Bảo - P. A8)	Hệ điều hành - 4 (T. Hạnh - P. A9)		PT yêu cầu PM - 3 (C. Lợi - P. A7)	Lý thuyết đồ thị - 3 (T. Hải - P. A10)	CNXHKH- 3 (C. Trang - P. 14)	Tiếng anh CB3 -4 (T. Nghĩa - P. 15)
Sáu 26/9	S		Lắp ráp cài đặt - 4 (T. Nghĩa - P. A7)		Lập trình GDND - 4 (C. Trâm - PM5)	Mạng máy tính - 4 (C. Lợi - P. A8)			Tiếng anh CB- 4 (C. Loan - P. A9)	CNXHKH - 3 (C. Trang - P. 14)
	C				PTUD trên Linux - 4 (T. Hôn - P. A9)	Lịch sử ĐCSVN - 4 (C. Kiều - P. A10)			Xác suất thống kê - 4 (T. Tâm- P. A7)	Cơ sở dữ liệu - 4 (C. Trâm - P. 13)
Bảy 27/9	S			Quản lý DAPM - 4 (C. Anh - P. A8)		PTUD trên Linux - 4 (T. Hôn - P. A9)	Lịch sử ĐCSVN - 4 (C. Kiều - P. A10)			Cấu trúc dữ liệu - 4 (T. Hải - P. A7)
	C									
CN 28/9	S									
	C									

Lưu ý: Các phòng học lý thuyết P. 13, P. 14, P. 15 ở Cơ sở 1; riêng Phòng A7, A8, A9, A10 ở Cơ sở 2

II. CÁC LỚP KHÓA 19

Thứ	Lớp Buổi	19DCNTT1	19DCNTT2	19DCNPM
Hai 22/9	S			Tiếng anh CB3 -4 (C. Tú- P. 15)
	C			
Ba 23/9	S	THCB - 4 (T. Toàn - P. 14)	ĐK & CL - 4 (C. Thu - T. Phúc) N2	
	C	ĐK & CL - 4 (T. Mai - T. Phúc) N2		
Tư 24/9	S	PLĐC - 4 (C. Diễm - P. 14)	Toán cao cấp - 4 (T. Hoàn- P. 15)	Toán cao cấp - 4 (T. Minh- P. 13)
	C	Tiếng anh CB1 -4 (T. Nghĩa - P. 15)		
Năm 25/9	S		THCB - 4 (C. Trâm - P. 13)	ĐK & BC - 4 (T. Quang) N1
	C	ĐK & CL - 4 (T. Mai - T. Phúc) N2		KTMT - 4 (T. Hiễn - P. 13)
Sáu 26/9	S	KTMT - 4 (T. Hiễn - P. 15)		PLĐC - 4 (C. Diễm - P. 13)
	C		PLĐC - 4 (C. Diễm - P. 14)	THCB - 4 (C. Lợi - P. 15)
Bảy 27/9	S	Toán cao cấp - 3 (T. Tâm- P. 14)	ĐK & CL - 4 (C. Thu - T. Phúc) N2	ĐK & BC - 4 (T. Quang) N1
	C			
CN 28/9	S			
	C			

Lưu ý: Các phòng học lý thuyết **P. 13, P. 14, P. 15** ở Cơ sở 1; riêng Phòng **A7, A8, A9, A10** ở Cơ sở 2
Các môn **Bóng chuyền, Điền kinh học** ở sân trường bên Cơ sở 2

ĐK&BC: Điền kinh & bóng chuyền; KTMT: Kiến trúc máy tính; THCB: Tin học căn bản

Cà Mau, ngày 19 tháng 9 năm 2025

PHỤ TRÁCH KHOA



Huỳnh Huy Tuấn

THÔNG TIN GIẢNG VIÊN

TT	Họ tên	Số điện thoại	Email
I	Khoa Kỹ thuật và Công nghệ		
1	Huỳnh Huy Tuấn	0918.670.365	hhtuan@blu.edu.vn
2	Võ Ngọc Lợi	0374.614.988	vnloi@blu.edu.vn
3	Huỳnh Thị Mỹ Trâm	0859.499.755	htmtram@blu.edu.vn
4	Nguyễn Hoàng Hôn	0856.090.121	nhhon@blu.edu.vn
5	Hà Thị Phương Anh	0939.380.382	htpanh@blu.edu.vn
6	Triệu Yến Yến	0919.000.775	tyyen@blu.edu.vn
7	Triệu Vĩnh Viêm	0943.859.909	tvviem@blu.edu.vn
8	Trương Xuân Hạnh	0983.029.077	txhanh@blu.edu.vn
9	Hoàng Ngọc Hiền	0943.008.175	hnghien@blu.edu.vn
10	Tô Khánh Toàn	0949.983.252	tktoan@blu.edu.vn
11	Trần Phước Nghĩa	0983.825.829	tpnghia@blu.edu.vn
12	Tào Thanh Hải	0918.442.636	ttthai@blu.edu.vn
II	Mời giảng		
1	Diệp Thị Hồng Phước	0913.989.693	dthphuoc@blu.edu.vn
2	Nguyễn Khải Hoàn	0919.677.904	nkhoan@blu.edu.vn
3	Nguyễn Hữu Tâm	0946.707.819	nhtam@blu.edu.vn
4	Nguyễn Hùng Vi	0945.778.898	nhvi@blu.edu.vn
5	Đào Thị Thu	0909.137.213	dtthu@blu.edu.vn
6	Nguyễn Vinh Quang	0916.909.737	nvquang@blu.edu.vn
7	Trương Thị Kiều	0944.878.527	ttkieu@blu.edu.vn
8	Phạm Thanh Loan	0982.299.295	ptloan@blu.edu.vn
9	Nguyễn Hiếu Trung	0919.753.783	nhtrung@blu.edu.vn
10	Nguyễn Văn Trọng	0949.119.599	nvtrong@blu.edu.vn
11	Lê Quốc Bảo	0944.683.132	lqbao@blu.edu.vn

THÔNG TIN LỚP TRƯỞNG

TT	Lớp	Họ tên		Số điện thoại
1	16DTH1	Trần Quốc Đại		0775.825.544
2	16DTH2	Tô Trung Nhân		0825.143.736
3	16DTH3	Bùi Kiên Nhẫn		0911.357.371
4	17DCNTT1	Đỗ Quốc Huy		0888.406.610
5	17DCNTT2	Trần Thanh Phong		0823.397.739
6	17DCNPM	Thiếu Thị Mỹ Ngọc		0387.284.547
7	18DCNTT1	Nguyễn Thành Luân		0948000170
8	18DCNTT2	Trần Vũ Duy		0975594796
9	18DCNPM	Cao Anh Lộc		0944836300
10	19DCNTT1			
11	19DCNTT2			
12	19DCNPM			